

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày: 15-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đới,
2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2018/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Ng, năm sinh: 1981; Nơi sinh: Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã T, huyện Ph, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện Ph, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không có; Con ông Phạm D, sinh năm: 1923 (chết) và bà Lê Thị Ph, sinh năm: 1944 (sống); Anh, chị, em ruột: có hai người chị, một người em, lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm 1985; Bản thân chưa có vợ con; Tiền sự: Không có; Tiền án: Có 01 tiền án, Bản án số 85/2013/HSST ngày 11/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam xử phạt Phạm Ng 04 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, Ng chấp hành xong bản án vào ngày 03/04/2017.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 10 năm 2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Nguyễn Thanh H; Nguyễn Văn H. (tất cả vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 11/10/2018, Phạm Ng ghé vào quán bán nước giải khát của bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, để mua nước uống. Lúc này, ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1982, hộ khẩu thường trú: ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, là hàng xóm của bà Th đang ở gần quán nhìn thấy Ng có biểu hiện nghi vấn nên theo dõi Ng. Ng bước vào quán nhìn thấy bà Th đang nằm ngủ trong căn phòng nhỏ bên trong quán, bên cạnh có để một điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím (bên trong không chứa sim). Ng nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động này bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên bước đến gần chỗ bà Th đang nằm ngủ lấy điện thoại di động Samsung J4 pro, màu tím của bà Th bỏ vào túi quần sau và nhanh chóng đi ra để tẩu thoát. Ông H nghi ngờ Ng trộm cắp tài sản nên đi vào đánh thức bà Th dậy kiểm tra tài sản thì phát hiện bị mất một điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím nên truy hô và cùng với người dân xung quanh bắt giữ quả tang Ng và vật chứng là điện thoại Samsung J4 pro, màu tím giao lại cho lực lượng công an xử lý. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra Ng thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Vật chứng tạm giữ: Một điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím.

Tại bản kết luận về định giá tài sản số: 82/KL.ĐGTS ngày 15/10/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: một điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím trị giá thành tiền là 2.935.500 đồng

Về vật chứng: Cơ quan điều tra công an huyện Đ, tỉnh Long An đã trả lại điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thanh Th theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22/11/2018.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSĐH ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố bị cáo Phạm Ng về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 38 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Phạm Ng phạm tội “trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra công an huyện Đ, tỉnh Long An đã trả lại điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thanh Th theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22/11/2018 là phù hợp nên đề nghị không đề cập, xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Thanh Th sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không có yêu cầu thêm nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà Nguyễn Thị Thanh Th trình bày tại Cơ quan điều tra: Vào khoảng 13 giờ, ngày 11/10/2018, bà đang ngủ thì Ông Hkêu bà dậy, bà kiểm tra không thấy điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím nên chạy ra thì anh Nguyễn Thanh H la lên có người thanh niên lấy điện thoại. Anh Hiền liền truy hô, bị cáo bị bắt giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Ng trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 11 tháng 10 năm 2018, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 82/KL.ĐGTS ngày 15/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Đ và phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo Ng do lười lao động, muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 11/10/2018, tại quán bán nước giải khát của bà Nguyễn Thị Thanh Th, ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím thì bị bắt quả tang. Qua định giá, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím có giá trị thành tiền là 2.935.500 đồng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố bị cáo Ng với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật Hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nhưng vẫn không biết sửa đổi mà tiếp tục phạm tội; do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý do đó theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là bộ đội xuất ngũ được trung đoàn bộ binh 28 tặng thưởng giấy khen do có thành tích trong phong trào thi đua, có mẹ ruột là thương binh 4/4, căn cứ Điều 1 Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần, do đó Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là không có cơ sở, đối với đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Ng là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về tang vật chứng: Cơ quan điều tra công an huyện Đ, tỉnh Long An đã trả lại điện thoại di động hiệu Samsung J4 pro, màu tím cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Thanh Th theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22/11/2018 là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Thanh Th sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không có yêu cầu thêm nên không xem xét.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Ng phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ng 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 329 BLTTHS năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Ng 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/01/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Ng nộp 200.000 đồng án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

Án này là sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.”

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Hồng Sơn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

